

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày: 17-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Lâm;

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Minh H, sinh năm 1989 tại Tây Ninh; hộ khẩu thường trú: 65, đường X, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh V và bà Nguyễn Thị Hồng T; tiền án, tiền sự: không; biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú số 05/2019/LCCT-HS-TA ngày 06-8-2019, có mặt.

- Bị hại: Anh Hồ Thanh Q, sinh năm 1995 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Võ Thị N, sinh năm 1965 và ông Hồ Sang H, sinh năm 1960; cùng cư trú: khu phố A, thị trấn D, tỉnh Tây Ninh, là người đại diện theo pháp luật (bà N, ông H là cha mẹ ruột anh Hồ Thanh Q), vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn dân sự: Công ty C; địa chỉ: lô B, đường C, khu công nghiệp C, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự: Ông Đinh Huy T, sinh năm 1981; nơi cư trú: đường N, ấp H, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 13-3-2019), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lê Minh H là tài xế của Công ty C. H có giấy phép lái xe số 720138009169 hạng FC do Sở Giao thông vận tải T cấp ngày 11 tháng 9 năm 2018, có giá trị đến ngày 11 tháng 9 năm 2023.

Khoảng 19 giờ 55 phút, ngày 28 tháng 02 năm 2019, H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-941.32 kéo sơ mi rơ moóc tải (chở container) biển số 51R-170.97 lưu thông trên Quốc lộ M hướng từ huyện C, tỉnh Bình Phước đi thị xã B, tỉnh Bình Dương. Khi đến gần ngã ba khu công nghiệp B thuộc khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương, khoảng cách giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-941.32 kéo sơ mi rơ moóc tải (chở container) biển số 51R-170.97 và trụ đèn tín hiệu giao thông khoảng 100 mét, H quan sát thấy đèn tín hiệu giao thông đang ở trạng thái xanh. H điều khiển xe ô tô kéo sơ mi rơ moóc đi được 30-40 mét thì đèn tín hiệu chuyển từ xanh sang vàng rồi sang đỏ. Thấy đèn tín hiệu đỏ, H không dừng lại ở vạch chờ mà điều khiển xe ô tô kéo sơ mi rơ moóc đi tiếp. Cùng lúc này, anh Hồ Thanh Q điều khiển xe mô tô biển số 93T8-4488 đang lưu thông trên đường song hành với Quốc lộ M đi vào đường N. Anh Q điều khiển xe mô tô trên vượt qua vạch dừng khi đèn tín hiệu đỏ (lúc này đèn tín hiệu đỏ còn 01 giây 04 mili giây thì chuyển sang đèn tín hiệu xanh) rồi rẽ trái vào Quốc lộ M hướng từ thị xã B, tỉnh Bình Dương đi huyện C, tỉnh Bình Phước.

Khi H vừa vượt đèn tín hiệu đỏ đi thì phát hiện anh Q, H đánh lái qua trái, đồng thời đạp phanh để tránh va chạm với anh Q nhưng không kịp nên xảy ra va chạm với anh Q. Tai nạn làm anh Q bị thương nặng sau đó tử vong ngày 01 tháng 3 năm 2019.

Công an huyện Bàu Bàng tiến hành khám nghiệm hiện trường, hiện trường sau tai nạn xảy ra để lại như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường giao nhau (ngã ba) giữa đường Quốc lộ M với đường N. Tai nạn xảy ra trên Quốc lộ M. Đường Quốc lộ M được trải nhựa bằng phẳng và được chia thành 2 phần đường xe chạy bởi dây phân cách cứng, mỗi phần rộng 11m00.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: lấy trụ điện số 80 làm điểm mốc, nhìn từ hướng thị xã B đi huyện C, lấy mép lề bên phải làm chuẩn, mọi dấu vết tại hiện trường được đo vào mép lề chuẩn.

Vị trí (đánh số tự nhiên từ 01–06), phương tiện, dấu vết ở hiện trường như sau:

Vị trí thứ 1: vết máu nạn nhân nằm trên phần đường bên phải và cách mép lề là 6m27.

Vị trí thứ 2: xe mô tô biển số 93T8–4488, sau tai nạn xe mô tô biển số 93T8–4488 ngã nghiêng bên phải, đầu xe quay về hướng đi huyện C, đuôi xe quay về hướng đi thị xã B. Vị trí trục trước của bánh xe mô tô cách mép lề là 11m12. Khoảng cách đo từ vị trí trục trước xe mô tô đến vị trí vết máu là 6m10.

Vị trí thứ 3: vết cày xe mô tô biển số 93T8–4488, sau khi xảy ra tai nạn xe mô tô để lại vết cày trên mặt đường dài 1m60. Vị trí điểm đầu vết cày cách mép lề là 11m97.

Vị trí thứ 4: xe ô tô đầu kéo biển số 51C–941.32 kéo sơ mi rơ moóc tải (chở container) biển số 51R–170.97, sau xảy ra tai nạn xe ô tô đầu kéo biển số 51C–941.32 kéo sơ mi rơ moóc tải (chở container) biển số 51R–170.97 đỗ giữa đường giao nhau. Đầu xe quay về hướng thị xã B, đuôi xe quay về hướng huyện C. Trục thứ 1 bên trái của xe ô tô cách mép lề là 11m43, trục thứ 3 bên trái xe ô tô cách mép lề là 13m80, trục thứ 4 bên trái xe ô tô cách mép lề là 14m45, trục thứ 6 bên trái xe ô tô cách mép lề là 14m77, trục thứ 1 bên phải xe ô tô cách lề là 12m83, trục thứ 6 bên phải xe ô tô cách lề là 16m86. Khoảng cách đo từ trục thứ 1 bên phải xe ô tô đến trục sau của bánh xe mô tô là 00m20. Khoảng cách đo từ trục thứ 3 bên trái xe ô tô đến trục bánh trước của xe mô tô là 4m25. Khoảng cách đo từ trục thứ 1 bên phải xe ô tô đến vị trí vết máu nạn nhân là 7m12. Khoảng cách đo từ trục thứ 1 bên phải của xe ô tô đến vị trí điểm đầu vết cày xe mô tô là 1m30. Trục thứ 6 bên trái cách đầu dây phân cách là 7m73.

Vị trí thứ 5: vết phanh của xe ô tô đầu kéo biển số 51C–941.32 kéo sơ mi rơ moóc tải (chở container) biển số 51R–170.97, sau khi xảy ra tai nạn để lại vết phanh trên mặt đường dài 10m30. Vị trí điểm đầu vết phanh cách mép lề chuẩn là 15m36.

Vị trí thứ 6: trụ điện số 80 nằm bên trong lề trái. Khoảng cách đo từ trục thứ 6 bên phải của xe ô tô đến trụ điện số 80 là 10m56.

Vị trí thứ 7: điểm va chạm.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C–941.32 kéo sơ mi rơ moóc tải (chở container) biển số 51R–170.97, 01 giấy phép lái xe hạng FC 720138009169 do Sở Giao thông vận tải T cấp cho Lê Minh H ngày 11 tháng 9 năm 2018, 01 xe mô tô biển số 93T8–4488.

Xe mô tô biển số 93T8-4488 là tài sản hợp pháp của anh Hồ Thanh Q.

Xe ô tô đầu kéo biển số 51C–9431.32, 01 sơ mi rơ moóc tải (chở container) biển số 51R–170.97 là tài sản hợp pháp của Công ty C.

Theo Bản kết luận giám định pháp y số 300/KL–KTHS ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận, bị hại Hồ Thanh Q:

Dấu hiệu chính qua giám định: sây sát và bầm tụ máu dưới da không rõ hình vùng trán trái; tụ máu dưới da đầu vùng trán, thái dương, chẩm trái; tụ máu dưới màng cứng hai bên bán cầu đại não; khối máu đông và máu không đông khoảng 50gam; nứt xương sán sọ hình chữ Y, nứt xương sán sọ trước.

Nguyên nhân chết: do chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định pháp y của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh nêu trên.

Ông Hồ Sang H và Võ Thị N là cha mẹ ruột của bị hại Hồ Thanh Q yêu cầu Lê Minh H bồi thường chi phí mai táng là 60.000.000 đồng, chi phí tổn thất tinh thần là 40.000.000 đồng, đối với chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 93T8–4488, ông H và bà N không yêu cầu. Công ty C và Lê Minh H đã cùng bồi thường cho gia đình Hồ Thanh Q số tiền 100.000.000 đồng. Ông H và bà N làm đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho H. Công ty C và Lê Minh H tự thỏa thuận về số tiền đã bồi thường cho ông H và bà N.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Minh H đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc bồi thường thiệt hại.

Về vật chứng:

Ngày 01 tháng 3 năm 2019 và 22 tháng 3 năm 2019, Cơ quan điều tra đã trả 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C–9431.32, 01 sơ mi rơ moóc tải (chở container) 51R–170.97 cho Công ty .

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, Cơ quan điều tra đã trả xe mô tô biển số 93T8–4488 cho ông Hồ Sang H.

Giấy phép lái xe số 720138009169 do Sở Giao thông vận tải T cấp ngày 11 tháng 9 năm 2018 cho Lê Minh H đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng ngày 05 tháng 8 năm 2019.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc xử lý vật chứng.

Bản Cáo trạng số 26/CT–VKSBB ngày 05 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Minh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại

khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo H tù 12 tháng tù đến 14 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: trả lại cho Lê Minh H giấy phép lái xe hạng FC số 720138009169 do Sở Giao thông vận tải T cấp cho Lê Minh H ngày 11 tháng 9 năm 2018.

Bị cáo Lê Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa không có yêu cầu gì.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra, truy tố không có yêu cầu gì.

Bị cáo Lê Minh H nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi không thực hiện kiểm tra tình trạng sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn, sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích khác đối với bị cáo là thiếu sót (hành vi này không thể khắc phục được trong giai đoạn xét xử), đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên rút kinh nghiệm trong quá trình điều tra, truy tố.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 19 giờ 55 phút, ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại nơi đường giao nhau giữa Quốc lộ M và đường N thuộc khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương, Lê Minh H đã có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-941.32 kéo sơ mi rơ moóc tải (chở container) biển số 51R-170.97 lưu thông trên Quốc lộ M hướng từ huyện C, tỉnh Bình Phước đi thị xã B, tỉnh Bình Dương không chấp hành tín hiệu đèn giao thông, vượt tín hiệu đỏ xảy ra va chạm với anh Hồ Thanh Q đang điều khiển xe mô tô biển số 93T8-4488 lưu thông từ hướng đường N rẽ trái ra Quốc lộ M hướng đi huyện C, làm anh Q bị thương sau đó chết. Do đó, Hội đồng xét xử xác định: hành vi của bị cáo H vi phạm quy định tại các Điều 9, 10 của Luật Giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo H có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa: bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

- Tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, gây thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

- Về nhân thân: thời điểm phạm tội, bị cáo không có tiền án, tiền sự, do đó bị cáo có nhân thân tốt.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, quá trình điều tra và trong giai đoạn xét xử người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét, tình hình về an toàn giao thông trong thời gian gần đây diễn biến phức tạp do sự gia tăng nhanh của các phương tiện giao thông và ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông kém. Số vụ va chạm về giao thông nhất là giao thông đường bộ không ngừng tăng về số lượng và mức độ làm thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản của cá nhân, tổ chức, gây đau

thương, mất mát cho nhiều gia đình. Trong vụ án này, bị cáo H điều khiển xe ô tô biển kéo sơ mi rơ moóc là nguồn nguy hiểm cao độ, đến đường giao nhau không chấp hành tín hiệu đèn giao thông, cố ý vượt đèn tín hiệu đỏ gây tai nạn làm chết người. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo H là tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị đơn dân sự và bị cáo tự nguyện thỏa thuận với nhau về số tiền cùng bồi thường cho bị hại, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên trả lại cho Lê Minh H giấy phép lái xe số 720138009169 do Sở Giao thông vận tải T cấp cho Lê Minh H ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019 và ngày 22 tháng 3 năm 2019, Cơ quan điều tra đã trả 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-9431.32, 01 sơ mi rơ moóc tải (chở container) biển số 51R-170.97 cho Công ty C là đúng quy định pháp luật.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, Cơ quan điều tra đã trả xe mô tô biển số 93T8-4488 cho ông Hồ Sang H là đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Mục 1 Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lê Minh H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Về vật chứng: trả cho Lê Minh H giấy phép lái xe số 720138009169 do Sở Giao thông vận tải T cấp cho Lê Minh H ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng và Chi Cục thi hành án Dân sự huyện Bàu Bàng ngày 05-8-2019).

3. Về án phí: bị cáo Lê Minh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Ánh Tuyết